TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲ HỢP** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **38**/2024/QĐST- HNGĐ	*Quỳ Hợp, ngày 01 tháng 3 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ thụ lý số 107/2023/TLST – HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Vi Thị T**, sinh năm 1988.

Trú tại: Bản Đ, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh **Vi Đức V**, sinh năm 1992.

Trú tại: Bản Đ, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vi Thị T và anh Vi Đức V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân chị Vi Thị T và anh Vi Đức V thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung:

Giao hai con chung họ tên là Vi Đức K, sinh ngày 30/7/2012 và Vi Đức T1, sinh ngày 17/8/2019 cho anh Vi Đức V trực tiếp nuôi dưỡng từ tháng 02/2024 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Vi Thị T.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.3 Về tài sản chung và nợ chung: Chị Vi Thị T và anh Vi Đức V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí: Chị Vi Thị T và anh Vi Đức V thỏa thuận chị Vi Thị Thúy c 150.000,đ (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Khoản án phí này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn) đồng. Trả lại cho chị Vi Thị T số tiền 150.000,đ (một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu số 0006094 ngày 03 tháng 11 năm 2023 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND huyện Quỳ Hợp;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳ Hợp;
- UBND xã Châu Đình, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

(đã ký)

Quán Vi Tuấn